

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Yên Thành, ngày 08 tháng 12 năm 2021

Số: 161/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **311/2021/TLST-HNGĐ**, ngày 29 tháng 11 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H - sinh năm 1986

Địa chỉ cư trú: xóm 1, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Trần Văn H - sinh năm 1985.

Địa chỉ cư trú: xóm 1, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các điều 55;81;82;83 của Luật hôn nhân & Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Hoàng Thị Hằng và anh Trần Văn Hoàng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** chị Hoàng Thị H và anh Trần Văn H thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- **Về quan hệ con chung:** Giao con chung là Trần Hoàng Bảo A - sinh ngày 03/6/2011 cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Giao con chung là Trần Đức H - sinh ngày 18/02/2015 cho anh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng. Đương sự chưa yêu cầu

Chị H, anh H có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Về quan hệ tài sản:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Thỏa thuận chị Hoàng Thị H phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn. Án phí của chị H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số:0010967, ngày 19/11/2021). Còn trả lại cho chị H số tiền 150.000 đồng, chị Hằng đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Chi cục THADS
- VKSND H. Yên Thành
- UBND (nơi ĐKKH)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Nhung